TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y - TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2023/HSST
Ngày 14/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Lực.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Thu và ông Nguyễn Hà Giang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Việt Phúc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Ông Phạm Xuân Đình, Kiểm sát viên.

Ngày 14/6/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình; xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2023/TLST-HS ngày 09/5/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2023/QĐXXST-HS ngày 01/6/2023 đối với bị cáo:

Điền Thị Thu T sinh năm 1999; tại xã N, thành phố B, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú thôn 1, xã N, thành phố B, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; con ông Điền Văn V và bà Phạm Thị T (đã chết); chồng con chưa có. Tiền sự không; Tiền án Không. Về nhân thân ngày 31/3/2023 bị Cơ quan điều tra Công an huyện Y khởi tố bị can về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 4 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/11/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay; có mặt.

Người bị hại: Chị Phạm Thị N sinh năm 1985; địa chỉ xóm 2, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

Ngươi làm chứng:

- Anh Phạm Kim Hiệp sinh năm 1980; vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn Huy sinh năm 1989; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Với mục đích chơi "Xóc đĩa" trái phép trên mạng Internet. T sử dụng điện thoại Vivo Y15A lắp 02 sim thuê bao các số 0963326048 và 0868651381 tải ứng dụng "KU3D Game" tại Website: https://kubet3.win rồi tạo lập đăng nhập tài khoản "TINA9935" thường xuyên tham gia chơi "Xóc đĩa" trực tuyến trên Website này.

Để có tiền chơi "Xóc đĩa" trên mạng, sáng ngày 12/9/2022 T đến cửa hàng tạp

hóa của chị N, địa chỉ xóm 2, xã K, huyện Y (do chị N có làm dịch vụ chuyển tiền), T nói với chị N chuyển tiền vào tài khoản số 151173802 Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) của T, để T sử lý công việc làm ăn. Trong ngày 12/9/2022 chị N đã chuyển 07 lần với tổng số tiền là 144.000.000 đồng từ tài khoản Viettelpay số 9704229271629573 của chị N qua tài khoản của T tại Ngân hàng VP Bank cho T. Sau khi nhận được tiền do chị N chuyển, T đã nạp toàn bộ số tiền này vào tài khoản "TINA9935" và ngồi tại cửa hàng nhà chị N để đánh "Xóc đĩa" trực tuyến cho đế khi thua hết tiền. Tối ngày 12/9/2022 chị N yêu cầu T trả lại tiền, nhưng do T sử dụng toàn bộ số tiền vào đánh "Xóc đĩa" bị thua hết tiền nên không có khả năng trả lại tiền cho chị N. Ngày 13/9/2022 chị N tố giác hành vi của T với Cơ quan điều tra Công an huyện Y. Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc và kiểm tra ứng dụng "KU3D Game" trên điện thoại của T và đã phát hiện lịch sử nạp tiền, rút tiền, đặt cược, trả thưởng của tài khoản "TINA9935".

Kết quả điều tra xác định, từ ngày 09/9/2022 đến ngày 12/9/2022 T đã 09 lần đăng nhập tài khoản "TINA9935" đánh "Xóc đĩa" được thua bằng tiền (được quy đổi thành "điểm") tại Website: https://kubet3.win; cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Hồi 14 giờ 30 phút 54 giây, ngày 09/9/2022 T đăng nhập tài khoản "TINA9935" nạp 02 lần với tổng số tiền là 30.000.000 đồng và đánh "Xóc đĩa" và thua hết tiền. T nạp tiếp 19.000.000 đồng và đánh thắng, nên T đã rút ra 94.433.000 đồng (tương đương với 94.433 điểm) rồi chuyển tiền vào tài khoản Ngân hàng của T; số tiền còn lại trong tài khoản "TINA9935" không xác định được và T nạp thêm 30.000.000 đồng rồi đánh thua hết. T tiếp tục nạp 30.000.000 đồng vào tài khoản "TINA9935" và đánh thắng nên đến hồi 18 giờ 56 phút 32 giây T đã rút 156.600.000 đồng (tương ứng với 156.600 điểm) chuyển vào tài khoản Ngân hàng của T; số tiền còn lại trong tài khoản "TINA9935" không xác định được và T tiếp tục đánh "Xóc đĩa" cho đến khi thua hết tiền trong tài khoản "TINA9935" thì T đăng xuất ra khỏi tài khoản "TINA9935".

Như vậy, tổng số tiền được thua trong lần đánh "Xóc đĩa" này của T là: 30.000.000 đồng + 94.433.000 đồng + 156.600.000 đồng = 281.033.000 đồng.

Lần thứ hai: Hồi 21 giờ 57 phút 53 giây, ngày 09/9/2022 T đăng nhập tài khoản "TINA9935" nạp 04 lần với tổng số tiền là 120.000.000 đồng vào tài khoản để đánh "Xóc đĩa" trực tuyến; đến 22 giờ 40 phút cùng ngày T thua hết tiền thì đăng xuất ra khỏi tài khoản "TINA9935".

Như vậy, tổng số tiền đánh "Xóc đĩa" lần này của T là: 120.000.000 đồng.

Lần thứ ba: Hồi 03 giờ 48 phút 13 giây, ngày 10/9/2022 T đăng nhập tài khoản "TINA9935" nạp 02 lần với tổng số tiền là 11.800.000 đồng vào tài khoản để đánh "Xóc đĩa" trực tuyến; đến hơn 04 giờ cùng ngày T thua hết tiền thì đăng xuất ra khỏi tài khoản "TINA9935".

Như vậy, tổng số tiền đánh "Xóc đĩa" lần này của T là: 11.800.000 đồng.

Lần thứ tư: Hồi 09 giờ 38 phút 52 giây, ngày 10/9/2022 T đăng nhập tài khoản "TINA9935" nạp 01 lần là 6.000.000 đồng vào tài khoản để đánh "Xóc đĩa" trực tuyến; đến khi thua hết tiền thì T đăng xuất ra khỏi tài khoản "TINA9935".

Như vậy, tổng số tiền đánh "Xóc đĩa" lần này của T là: 6.000.000 đồng.

Lần thứ năm: Hồi 18 giờ 43 phút 40 giây, ngày 10/9/2022 T đăng nhập tài khoản "TINA9935" nạp 9.800.000 đồng vào tài khoản để đánh "Xóc đĩa" trực tuyến; đến 18 giờ 57 phút 18 giây T thắng nên rút từ tài khoản "TINA9935" ra 14.862.000 đồng rồi chuyển vào tài khoản Ngân hàng của T; số tiền còn lại trong tài khoản "TINA9935" T tiếp tục đánh "Xóc đĩa" cho đến khi hết tiền. T nạp thêm 02 lần với tổng số tiền là 4.860.000 đồng và đánh "Xóc đĩa" thua hết. T tiếp tục nạp 20.000.000 đồng vào tài khoản "TINA9935" và đánh thắng, nên T rút từ tài khoản "TINA9935" ra 36.125.000 đồng (tương đương với 36.125 điểm) rồi chuyển vào tài khoản Ngân hàng của T và tiếp tục đánh "Xóc đĩa". Sau đó T tiếp tục nạp 02 lần với tổng số tiền là 16.000.000 đồng và tiếp tục đánh "Xóc đĩa" đến 21 giờ cùng ngày T thua hết tiền thì đăng xuất khỏi tài khoản "TINA9935".

Như vậy, tổng số tiền đánh "Xóc đĩa" lần này của T là: 14.862.000 đồng + 4.860.000 đồng + 36.125.000 đồng + 16.000.000 đồng = 71.847.000 đồng.

Lần thứ sáu: Hồi 10 giờ 11 phút 19 giây, ngày 11/9/2022 T đăng nhập tài khoản "TINA9935" nạp 20.000.000 đồng để đánh "Xóc đĩa" trực tuyến; đến 10 giờ 36 phút 22 giây T thắng nên rút từ tài khoản "TINA9935" ra 40.070.000 đồng, rồi chuyển vào tài khoản Ngân hàng của T, rồi T tiếp tục đánh "Xóc đĩa" cho đến khi thua hết tiền trong tai khoản "TINA9935". T tiếp tục nạp thêm 04 lần với tổng số tiền là 19.800.000 đồng vào tài khoản "TINA9935" để đánh "Xóc đĩa" đến hơn 12 giờ cùng ngày thì T thua hết số tiền trong tài khoản "TINA9935" thì đăng xuất khỏi tài khoản "TINA9935".

Như vậy, tổng số tiền T đánh "Xóc đĩa" lần này là: 40.070.000 đồng + 19.800.000 đồng = 59.870.000 đồng.

Lần thứ bảy: Hồi 15 giờ 54 phút 54 giây, ngày 11/9/2022 T đăng nhập tài khoản "TINA9935" nạp 30.000.000 đồng để đánh "Xóc đĩa" trực tuyến, đến khi thua hết tiền. T nạp thêm 20.000.000 đồng vào tài khoản "TINA9935" để đánh "Xóc đĩa" và đánh thắng nên T đã rút từ tài khoản "TINA9935" ra 104.837.000 đồng rồi chuyển vào tài khoản Ngân hàng của T, số tiền còn lại trong tài khoản "TINA9935" T đánh "Xóc đĩa" đến khi thua hết tiền. T nạp thêm 04 lần với tổng số tiền là 42.400.000 đồng vào tài khoản "TINA9935" để đánh "Xóc đĩa" đến hơn 21 giờ cùng ngày T thua hết tiền nên đăng xuất khỏi tài khoản "TINA9935".

Như vậy, tổng số tiền T đánh "Xóc đĩa" lần này là: 30.000.000 đồng + 104.837.000 đồng + 42.400.000 đồng = 177.237.000 đồng.

Lần thứ tám: Hồi 10 giờ 22 phút 28 giây, ngày 12/9/2022 tại cửa hàng tạp hóa của chị N tại địa chỉ xóm 2, Xã K; T đăng nhập tài khoản "TINA9935" nạp 05 lần với tổng số tiền là 80.000.000 đồng để đánh "Xóc đĩa" trực tuyến, đến 12 giờ 01 phút 50 giây thì thua hết tiền. Đến 12 giờ 13 phút 01 giấy T nạp vào tài khoản "TINA9935" 03 lần với tổng số tiền là 21.000.000 đồng, rồi đặt cược tổng cộng 66 ván "Xóc đĩa" thắng 28 ván, thua 38 ván với tổng số tiền đặt cược và trả thưởng là 193.845.250 đồng; đến 14 giờ 10 phút 49 giây T thua hết tiền thì đăng xuất ra khỏi tài khoản "TINA9935".

Như vậy, tổng số tiền T đánh "Xóc đĩa" lần này là: 80.000.000 đồng + 193.845.250 đồng = 273.845.250 đồng.

Lần thứ chín: Hồi 18 giờ 33 phút 08 giây, ngày 12/11/2022 T đăng nhập tài khoản "TINA9935" nạp 03 lần với tổng số tiền là 45.000.000 đồng; rồi đặt cược tổng cộng 64 ván "Xóc đĩa" thắng 28 ván, thua 36 ván, với tổng số tiết đặt cược và trả thưởng là 402.829.630 đồng; đến 20 giờ 12 phút 28 giấy T thua hết tiền, nên đăng xuất khỏi tài khoản "TINA9935".

Như vậy, tổng số tiền T đánh "Xóc đĩa" lần này là: 402.829.630 đồng.

Trong 03 ngày 09, 10, 11/9/2022; tính từ thời điểm T rút tiền từ tài khoản "TINA9935" ra 06 lần với tổng số tiền là 446.927.000 đồng và nạp lại vào tài khoản "TINA9935" là 26 lần với tổng số tiền 380.660.000 đồng để đánh "Xóc đĩa" và bị thua hết. Số tiền còn lại trong tài khoản Ngân hàng của T là 66.267.000 đồng, T rút ra 64.267.000 đồng để chi tiêu cá nhân. Còn lại 2.000.000 đồng cộng với 144.000.000 đồng chị N chuyển cho T vào ngày 12/9/2022, T đã nạp lại vào tài khoản "TINA9935" và đánh thua hết.

Cáo trạng số 29/CT-VKSYK ngày 08/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo T về các tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 175 của Bộ luật Hình sự và tội "Đánh bạc" theo các điểm b, c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày Luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo T như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo T phạm các tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và tội "Đánh bạc".

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 175; các điểm b, c khoản 2 và khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"; từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm về tội "Đánh bạc"; tổng hợp hình phạt của cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là từ 07 năm đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 15/11/2022. Phạt bổ sung từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng về tội "Đánh bạc".

- Căn cứ khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; buộc bị cáo T còn phải bồi thường tiếp cho chị Phạm Thị N số tiền chị N đã chuyển cho T trong ngày 12/9/2022 là 110.000.000 đồng. Kể từ ngày chị N có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền bị cáo T phải bồi thường cho chị N, cho đến khi thi hành án xong, hằng tháng bị cáo T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Vivo Y15A; riêng 02 sim thuê bao số 0963325048 và 0868651381 đang lắp trong điện thoại thì tịch thu tiêu hủy. Buộc bị cáo T phải nộp lại 64.267.000 đồng rút ra từ tiền đánh bạc chi tiêu cá nhân, để tịch thu sung quý Nhà nước. Tra lại cho bị cáo T 01 căn cước công dân mang tên

Điền Thị Thu T; 01 xe mô tô N hiệu Piaggio biển kiểm soát 30F9-1645 và giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Minh Tấn, riêng xe mô tô và đăng ký xe mô tô thì tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung của Cáo trạng và lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là đúng. Nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, người làm chứng đều không có khiếu nại gì; nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp luật. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, hành vi của bị cáo và vật chứng đã thu giữ, nên có đủ cơ sở khẳng định:

Từ ngày 09 đến ngày 12/9/2022 T đăng nhập vào tài khoản "TINA9935" 09 lần để đánh "Xóc đĩa" trực tuyến được thua bằng tiền; các lần đăng nhập đăng xuất cụ thể là: Lần thứ nhất, tổng số tiền T nạp và rút ra đến khi đăng xuất là 281.033.000 đồng. Lần thứ hai, tổng số tiền T nạp đến khi đăng xuất là 120.000.000 đồng. Lần thứ ba, tổng số tiền T nạp đến khi đăng xuất là 11.800.000 đồng. Lần thứ tư, tổng số tiền T nạp đến khi đăng xuất là 6.000.000 đồng. Lần thứ năm, tổng số tiền T nạp và rút ra đến khi đăng xuất là 71.847.000 đồng. Lần thứ sáu, tổng số tiền T nạp và rút ra đến khi đăng xuất là 59.870.000 đồng. Lần thứ bảy, tổng số tiền T nạp và rút ra đến khi đăng xuất là 177.237.000 đồng. Lần thứ tám, tổng số tiền T nạp và tiền đặt cược thắng thua đến khi đăng xuất là 273.845.250 đồng. Lần thứ chín, tổng số tiền T nạp và tiền đặt cược thắng thua đến khi đăng xuất là 402.829.630 đồng.

Hành vi đánh "Xóc đĩa" trực tuyến trên mạng Internet để được thua bằng tiền của bị cáo T là trái pháp luật; bị cáo đăng nhập và đăng xuất tổng cộng là 09 lần, trong đó có 07 lần với số tiền nạp vào và rút ra là trên 50.000.000 đồng và có 02 lần số tiền nạp vào và rút ra trên 5.000.000 đồng; nên hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Điều 321 Tội Đánh bạc:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

.....

b) Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên;

c) Sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội.

Ngày 12/9/2022 để có tiền đánh "Xóc đĩa" trực tuyến trái phép trên Website, T biết chị N làm dịch vụ chuyển tiền, nên đã nói với chị N chuyển tiền vào tài khoản Ngân hàng của T và T sẽ trả lại tiền mặt cho chị N để T có việc cá nhân. Chị N đồng ý và chuyển tiền từ tài khoản Ngân hàng của chị N sang tài khoản Ngân hàng của T 07 lần với tổng số tiền là 144.000.000 đồng. Sau khi tài khoản Ngân hàng của T nhận được tiền do chị N chuyển, T đã nạp toàn bộ 144.000.000 đồng vào tài khoản "TINA9935" để đánh "Xóc đĩa" trực tuyến trên Website và bị thua hết tiền; đến cuối ngày 12/9/2022 chị N yêu cầu T trả lại tiền cho chị N, nhưng do bị thua hết tiền, dẫn đến T không có khả năng trả lại tiền cho chị N.

Hành vi của T là nhận được tiền của chị N rồi sử dụng vào việc "Đánh bạc" và bị thua hết dẫn đến không có khả năng trả lại tiền cho chị Nhã là trái pháp luật; với tổng số tiền chiếm đoạt là 144.000.000 đồng, nên hành vi của T đã phạm vào tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Điều 175. Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 4.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản hoặc đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 173, 174, 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm hoặc tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....

b) Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng hình thức hợp đồng và đã sử dụng tài sản đó vào mục đích bất hợp pháp dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

.....

c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo T về các tội và điều luật như nội dung Cáo trạng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tăng nặng: Đối với tội "Đánh bạc" bị cáo "Phạm tội hai lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Đối với tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Đối với tội "Đánh bạc" bị cáo "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đối với tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" bị cáo "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện trả lại cho người bị hại một phần tiền chiếm" theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nêu trên, cần xử phạt bị cáo về cả hai tội với mức án nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung. Đối với tội "Đánh bạc" bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng và có 01 tình tiết giảm nhẹ; đối với tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ, nên giảm nhẹ một phần về hình phạt cho bị cáo tương ứng với số tình tiết giảm nhẹ và mực giảm nhẹ của mỗi tình tiết mà bị cáo được hưởng.

Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự phạt bổ sung đối với bị cáo về tội "Đánh bạc" là 20.000.000 đồng.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong lời khai chị N trình bày, bị cáo T đã trả lại cho chị N là 34.000.000 đồng, chị N yêu cầu bị cáo T phải trả lại cho chị N số tiền còn lại là 110.000.000 đồng. Nên buộc bị cáo T còn phải trả lại tiếp cho chị N số tiền là 110.000.000 đồng

[6] biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng của vụ án: Vật chứng thu giữ gồm "01 điện thoại Vivo Y15A lắp 02 sim là 0963325048 và 0868651381; 01 căn cước công dân mang tên Điền Thị Thu T; 01 xe mô tô N hiệu Piaggio biển kiểm soát 30F9-1645 và giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Minh Tấn".

- Điện thoại Vivo Y15A của bị cáo đã sử dụng làm phương tiện phạm tội, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước; riêng 02 sim điện thoại thì tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với căn cước công dân mang tên Điền Thị Thu T; xe mô tô N hiệu Piaggio biển kiểm soát 30F9-1645 và giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Minh Tấn; kết quả điều tra xác định là tài sản của T, không có liên quan đến hành vi phạm tội của cáo nên trả lại cho bị cáo T.

- Đối với số tiền 64.267.000 đồng T khai đã rút từ tiền đánh bạc ra để chi tiêu cá nhận; số tiền này sử dụng vào việc phạm tội, nên buộc T phải nộp lại để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo T bị kết án, nên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ

thẩm. Bị cáo T phải trả lại cho chị N số tiền là 110.000.000 đồng, nên phải chịu 5.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Điền Thị Thu T phạm các tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và tội "Đánh bạc".

2. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 175; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Căn cứ các điểm b, c khoản 2 và khoản 3 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự về tội "Đánh bạc". Căn cứ khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Điền Thị Thu T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc". Tổng hợp hình phạt của cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 07 (bảy) năm tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 15/11/2022.

Phạt bổ sung bị cáo Điền Thị Thu T về tội "Đánh bạc" là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Buộc bị cáo Điền Thị Thu T còn phải trả lại tiếp cho chị Phạm Thị N số tiền chị N đã chuyển cho T là 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng).

Kể từ ngày chị N có đơn yêu cầu thi hành án với số tiền bị cáo T phải trả lại cho chị N, cho đến khi thi hành án xong, hằng tháng bị cáo T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Buộc bị cáo Điền Thị Thu T nộp lại số tiền 64.267.000 đồng (sáu mươi tư triệu hai trăm sáu mươi bảy nghìn đồng) tiền rút ra từ tiền đánh bạc, để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Vivo Y15A, riêng 02 sim điện thoại số 0963325048 và 0868651381 đang lắp trong điện thoại thì tịch thu tiêu hủy.

- Trả lại cho Điền Thị Thu T gồm: 01 căn cước công dân mang tên Điền Thị Thu T; 01 xe mô tô N hiệu Piaggio biển kiểm soát 30F9-1645 và giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Minh Tấn; xe mô tô và đăng ký xe mô tô thì tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Vật chứng có đặc điểm tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/6/2023 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Y với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức

thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Điền Thị Thu T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trọng hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện Y
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- Công an huyện Y
- Bị cáo,
- Người bị hại
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn Lực